

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Khái quát đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi

Những năm gần đây, kinh tế Hà Tĩnh phát triển khá nhanh, cơ cấu kinh tế, lao động chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp, dịch vụ ngày càng cao. Đội ngũ công nhân lao động phát triển nhanh về số lượng, nhất là khu vực công nghiệp, xây dựng, dịch vụ; chất lượng ngày càng được nâng lên, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, đời sống vật chất, tinh thần của công nhân lao động (CNLD) ngày càng được nâng cao, an sinh xã hội được đảm bảo. Hoạt động của tổ chức công đoàn luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng cho hoạt động công đoàn, đặc biệt Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/4/2018 “*về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo*” (gọi tắt là *Nghị quyết số 07/NQ-TU*), tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức công đoàn thực hiện nhiệm vụ Phát triển đoàn viên (PTĐV), thành lập công đoàn cơ sở (CĐCS) và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn đặc biệt là CĐCS trong doanh nghiệp.

1.2. Khó khăn

Nghị quyết số 07-NQ/TU ban hành trong giai đoạn hoạt động của các cấp Công đoàn Hà Tĩnh gặp nhiều khó khăn do tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, tác động đến đời sống, việc làm, thu nhập của hàng chục nghìn lao động, ảnh hưởng đến phong trào công nhân và hoạt động công đoàn toàn tỉnh nói chung và công tác PTĐV, thành lập CĐCS và chất lượng hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp nói riêng.

Doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ, sử dụng ít lao động, (tính đến 30/6/2023 toàn tỉnh có 691 doanh

ng nghiệp với 6.270 công nhân lao động chưa có tổ chức công đoàn nhưng trong đó số doanh nghiệp có lao động từ 05-14 người là 620, từ 15-24 người có 54 và trên 25 lao động chỉ có 17 doanh nghiệp).

2. Đánh giá công tác chỉ đạo triển khai

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng thời chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tham mưu cho cấp ủy cùng cấp thành lập Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp, do đồng chí Phó Bí thư cấp ủy Trưởng ban, đồng chí Chủ tịch công đoàn Phó ban trực. Ngoài ra phân công 01 cán bộ chuyên trách tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực tiếp phụ trách nhiệm vụ tuyên truyền vận động, báo cáo công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, đồng thời chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tham mưu Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy, Ban giám đốc các Sở Ban ngành có tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết 07/NQ-TU, các văn bản đơn đốc, hướng dẫn CĐCS và các doanh nghiệp trong công tác phối hợp để triển khai thực hiện Nghị quyết.

Hàng năm Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã đưa công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS vào nhiệm vụ trọng tâm của năm, đây là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá xếp loại các Công đoàn cấp trên cơ sở, lập trang Zalo thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác PTĐV, thành lập CĐCS trong toàn hệ thống.

- Hàng tháng giao Ban Tổ chức tổng hợp kết quả PTĐV, thành lập CĐCS báo cáo tại cuộc họp giao Ban Thường trực, Trưởng các ban đầu tháng, đồng thời tham mưu đề xuất các giải pháp thực hiện trong thời gian tới; tập trung vào các đợt thi đua cao điểm trong năm như dịp Tháng công nhân, Tháng thành lập Tổ chức công đoàn.

3. Xây dựng ban hành các văn bản chỉ đạo nghị quyết

Sau khi có Nghị quyết số 07-NQ-TU, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tập trung tuyên truyền Nghị quyết đến các công đoàn cơ sở và các doanh nghiệp ngoài nhà nước đóng trên địa bàn, đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đơn đốc các cấp công đoàn trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp như:

- Quyết định số 23/QĐ-LĐLĐ, ngày 01/3/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2018 - 2023;

- Quyết định số 24/QĐ-LĐLĐ, ngày 01/3/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về thành lập Tổ giúp việc phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở, nhiệm kỳ 2018 - 2023;

- Nghị quyết 02/NQ-LĐLĐ, ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, khóa XVIII về tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh;

- Quyết định số 72/QĐ-LĐLĐ ngày 21/5/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh ban hành Đề án về tăng cường công tác phát triển đoàn

viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh đến năm 2023 và những năm tiếp theo;

- Chương trình hành động số 04/CTr-LĐLĐ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 04/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

- Kế hoạch số 20/KH-LĐLĐ ngày 15/7/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, kế hoạch giám sát việc thực hiện *Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 09/12/2011 về “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân”* và *Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”*

- Quyết định số 89/QĐ-LĐLĐ, ngày 15/7/2022, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về thành lập Đoàn giám sát thực hiện kế hoạch số 02/KH-LĐLĐ-BTT, ngày 10/01/2022 của Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

Ngoài ra hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành văn bản giao chỉ tiêu về phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS cho các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; các văn bản chỉ đạo về xây dựng củng cố tổ chức CĐCS.

Chỉ đạo Liên đoàn Lao động cấp huyện phối hợp các cơ quan chức năng, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, an toàn vệ sinh lao động; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các doanh nghiệp; thường xuyên thực hiện đối thoại, thương lượng giữa người sử dụng lao động và người lao động.

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền Nghị quyết, công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn trong các loại hình doanh nghiệp chuyển biến rõ nét, không chỉ là nhiệm vụ của tổ chức công đoàn mà là trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự vào cuộc của chính quyền các cấp.

4. Công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua khen thưởng đối với việc thực hiện Nghị quyết

Công tác kiểm tra, giám sát được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quan tâm chỉ đạo, trong 05 năm, các cấp công đoàn đã phối hợp với các cơ quan đồng cấp như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngành Bảo hiểm xã hội... kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các chính sách có liên quan đến đoàn viên, người lao động tại 1.814 lượt đơn vị, doanh nghiệp; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh và Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức 385 cuộc kiểm tra, 126 cuộc giám sát về việc kiểm tra, giám sát tài chính, thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Thông qua kiểm tra, giám sát và kiểm tra chuyên ngành đã kịp thời phát hiện và yêu cầu chủ sử dụng lao động làm thủ tục đóng BHXH cho 1.117 lao động, thu hồi 82 tỷ đồng nợ BHXH, đồng thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân có tình vi phạm pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động, góp phần hạn chế ngừng việc tập thể, tranh chấp lao động trái pháp luật..

Hàng năm, nhân Ngày doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam (13/10), UBND các huyện, thành, thị tổ chức tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp thực hiện tốt các chế độ, chính sách về pháp luật lao động, có nhiều đóng góp cho sự phát triển của địa phương.

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-MTTQ-BTT ngày 10/01/2022 của Ủy ban MTTQ tỉnh về giám sát và phản biện xã hội của MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2022, từ ngày 10/7/2022-30/7/2022, Liên đoàn Lao động tỉnh đã thành lập Đoàn giám sát về việc thực hiện *Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 09/12/2011 về “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân”* và *Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”* tại Thị ủy Hồng Lĩnh, Huyện ủy Nghi Xuân và Thành ủy Thành phố.

5. Đánh giá kết quả các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết

Kết quả các chỉ tiêu đạt được đề ra tại Chương trình hành động số 04/CTr-LĐLĐ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 04/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo, cụ thể:

- Thành lập mới 220/200 CĐCS đạt 110% chỉ tiêu, kết nạp mới 21.476/15.000 đạt 143% đoàn viên so với chỉ tiêu¹, số người lao động ở doanh nghiệp có tổ chức công đoàn kết nạp đoàn viên đạt 94,3%/90% chỉ tiêu đề ra.

- Kết quả 05 năm hệ thống công đoàn các cấp đã phối hợp với cấp ủy cùng cấp, trung tâm chính trị cấp huyện đã giới thiệu được 8.733/8500 đạt 103% chỉ tiêu, đoàn viên công đoàn ưu tú tham gia học đối tượng đảng và giới thiệu 6.675 đoàn viên công đoàn ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.² Trong đó giới thiệu 1.061 đoàn viên công đoàn trong khối doanh nghiệp tham gia học đối tượng đảng và giới thiệu 807 đoàn viên công đoàn ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.

- Đến tháng 30/6/2023 toàn tỉnh có 90% doanh nghiệp có từ 15 lao động trở lên được thành lập công đoàn.

- Hàng năm có 67% công đoàn khu vực doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn đơn vị vững mạnh, đạt 103% chỉ tiêu.

- Đến 30/6/2023 hệ thống công đoàn toàn tỉnh có 57 mô hình điểm CĐCS trong doanh nghiệp đây là những mô hình CĐCS tiêu biểu, đi đầu các phong trào thi đua xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh góp phần xây dựng Đảng trong

¹ Năm 2018, thành lập mới 53 CĐCS, kết nạp 3.399 đoàn viên; năm 2019, thành lập mới 55 CĐCS, kết nạp 3.963 đoàn viên; năm 2020, thành lập mới 34 CĐCS kết nạp tăng 3.167 đoàn viên (trong đó có 12 CĐCS có từ 25 đoàn viên trở lên); năm 2021, thành lập mới 36 CĐCS kết nạp tăng 3.884 đoàn viên (trong đó có 11 CĐCS có từ 25 đoàn viên trở lên); năm 2022, thành lập mới 28 CĐCS, kết nạp 5.530 đoàn viên (trong đó có CĐCS có trên 25 đoàn viên), 6 tháng đầu năm 2023 thành lập 14 CĐCS, kết nạp 1.533 đoàn viên.

² Năm 2018, giới thiệu 2.125 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 1.461 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp; Năm 2019, giới thiệu 1.499 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 1.392 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp; Năm 2020, giới thiệu 1.356 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 1.260 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp; Năm 2021, giới thiệu 1.612 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 1.194 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp; Năm 2022, giới thiệu 1.332 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 881 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp, 6 tháng đầu năm 2023 giới thiệu 809 đoàn viên ưu tú học đối tượng đảng, 487 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.

sạch vững mạnh.

6. Đánh giá chung tình hình hoạt động của các doanh nghiệp đã có tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể

Nhìn chung, các doanh nghiệp tư nhân đã có tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể bước đầu đã thể hiện được vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tuyên truyền, vận động các thành viên, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và các quy chế, quy định của đơn vị; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người lao động, góp phần phát triển kinh tế địa phương; xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể vững mạnh.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp tư nhân đã có sự chuyển biến đáng kể. Nhiều cán bộ, đảng viên được các cấp, các ngành, lãnh đạo doanh nghiệp tin nhiệm, bổ nhiệm giữ các vị trí chủ chốt của đơn vị. Đặc biệt, tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp đã thể hiện được vai trò, vị trí của mình góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp; tập hợp, động viên cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động chấp hành nghiêm pháp luật, thực hiện tốt nội quy, quy định của doanh nghiệp, yên tâm lao động sản xuất; đồng thời góp phần đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân vào cuộc sống. Hoạt động của các chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, được chủ doanh nghiệp đồng tình ủng hộ và tạo điều kiện, nhiều chủ doanh nghiệp tư nhân đã có nhận thức đúng về Đảng, phấn đấu và được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

7. Đánh giá chung tình hình hoạt động của các doanh nghiệp chưa có tổ chức Đảng nhưng đã các tổ chức đoàn thể

Tính đến 30/6/2023 toàn tỉnh có 325/394 doanh nghiệp ngoài nhà nước đã có tổ chức đoàn thể nhưng chưa có tổ chức đảng. Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp chưa có tổ chức Đảng nhưng đã các tổ chức đoàn thể bên cạnh những thuận lợi thì công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện gặp không ít khó khăn, vướng mắc, bất cập, ảnh hưởng chung đến sự phát triển của doanh nghiệp như: Việc nắm bắt những văn bản, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước trong phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp tư nhân chưa được thường xuyên, kịp thời.

Ở những nơi chưa có tổ chức đảng, Đảng lãnh đạo tổ chức công đoàn thông qua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; cán bộ công đoàn các cấp, trước hết là cán bộ công đoàn cơ sở có nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, người lao động; Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên; quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu công nhân, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng. Định kỳ hằng năm và khi cần thiết, Ban Thường vụ cấp uỷ làm việc với Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp để nắm tình hình hoạt động, chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

8. Đánh giá chung tình hình hoạt động của các doanh nghiệp chưa có tổ chức Đảng và công đoàn

Số doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, chưa có tổ chức đoàn thể trên địa bàn chủ yếu là các doanh nghiệp với quy mô nhỏ, vốn ít, không ổn định, doanh nghiệp

mang tính gia đình³, số lượng lao động ít, chủ yếu là hợp đồng mùa vụ nên quá trình thành lập tổ chức đảng và công đoàn gặp khó khăn. Chủ doanh nghiệp không là đảng viên, quyết tâm, chưa tự nguyện phấn đấu trở thành đảng viên chưa cao, dẫn đến quá trình điều hành hoạt động không tạo điều kiện để người lao động có điều kiện phấn đấu tham gia các tổ chức để được cống hiến, xây dựng doanh nghiệp phát triển. Công nhân viên lao động có thu nhập thấp nên không muốn tham gia các tổ chức.

9. Đánh giá chung tình hình hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp

Nhìn chung, các doanh nghiệp ngoài nhà nước đã có tổ chức công đoàn bước đầu đã thể hiện được vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tuyên truyền, vận động các thành viên, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và các quy chế, quy định của doanh nghiệp; tham gia xây dựng doanh nghiệp phát triển, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người lao động, góp phần phát triển kinh tế địa phương; xây dựng doanh nghiệp vững mạnh.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp đã có sự chuyển biến đáng kể. Nhiều cán bộ công đoàn, đoàn viên được lãnh đạo các doanh nghiệp tin nhiệm, bổ nhiệm giữ các vị trí chủ chốt của doanh nghiệp. Đặc biệt tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp đã thể hiện được vai trò, vị trí của mình góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp; tập hợp, động viên đoàn viên, người lao động chấp hành nghiêm pháp luật, thực hiện tốt nội quy, quy định của doanh nghiệp, yên tâm lao động sản xuất; đồng thời góp phần đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân vào cuộc sống. Hoạt động của các công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp được chủ doanh nghiệp đồng tình ủng hộ và tạo điều kiện, nhiều chủ doanh nghiệp đã có nhận thức đúng về tổ chức công đoàn.

Sau khi được thành lập hoạt động công đoàn trong khu vực doanh nghiệp đã đạt được nhiều kết quả, đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của người lao động khi gia nhập đoàn viên công đoàn; một số CĐCS có đông đoàn viên hoạt động khá tốt, phản ánh được tiếng nói, tâm tư nguyện vọng của người lao động với người sử dụng lao động, lên công đoàn cấp trên; nhiều kiến nghị, đề xuất của công nhân lao động được quan tâm giải quyết; CĐCS đã khẳng định được vai trò của mình trong việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, đoàn viên và người lao động nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc gia nhập và hoạt động trong tổ chức đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp.

Các cấp công đoàn đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, phổ biến

³ Hiện nay toàn tỉnh có 691 doanh nghiệp có từ 05 lao động trở lên đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn nhưng chưa có tổ chức công đoàn, trong đó: có 620 doanh nghiệp có từ 5-14 lao động, 54 doanh nghiệp có từ 15-24 lao động, 17 doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên.

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, vận động đoàn viên, người lao động tham gia tổ chức công đoàn, tham gia phát triển đảng, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, kịp thời truyền tải thông tin và tăng cường tương tác, chia sẻ, tạo sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa đoàn viên, NLĐ với tổ chức công đoàn; hình thành các chương trình hoạt động và các đợt sinh hoạt chính trị có sức lan tỏa lớn trong đoàn viên, người lao động thông qua kết nối nhóm Zalo, facebook, zalo, youtube... Hoạt động truyền thông của tổ chức công đoàn được triển khai bằng nhiều cách làm sáng tạo như: Tổ chức 18 lớp truyền thông lưu động tại các huyện, thành phố, thị xã, trong đó các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức 10 lớp và Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp tổ chức 08 lớp⁽⁴⁾, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên công đoàn các cấp; tổ chức các đợt phát tờ rơi tuyên truyền về PTĐV, thành lập CĐCS tại các doanh nghiệp.

2. Công tác phối hợp giữa cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị - xã hội người sử dụng lao động về thực hiện công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp.

Hàng năm phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở lao động TB&XH khảo sát số doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn, rà soát, phân loại doanh nghiệp, lập danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập công đoàn, số lao động trong doanh nghiệp chưa tham gia công đoàn để gấp gở, vận động, tạo đồng thuận trong chủ doanh nghiệp để tiến hành tuyên truyền vận động thành lập CĐCS, kết nạp đoàn viên.

Công tác phối hợp giữa cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và người sử dụng lao động về thực hiện công tác xây dựng đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp được quan tâm, chú trọng. Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp trong công tác phối hợp để triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết; đối với các doanh nghiệp đã có tổ chức đảng, tổ chức đoàn thể phối hợp tập trung củng cố tổ chức vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động, tăng cường công tác phát triển đảng viên, quản lý đảng viên, đoàn viên; đối với những doanh nghiệp chưa có tổ chức đoàn thể, chưa có tổ chức đảng, tổ chức phối hợp rà soát, nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người sử dụng lao động và người lao động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức cho chủ doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, qua đó vận động chủ doanh nghiệp thành lập các tổ chức đoàn thể làm cơ sở cho công tác phát triển tổ chức đảng.

Phối hợp khảo sát các các doanh nghiệp đã có tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên có từ 03 đảng viên chính thức trở lên để thành lập chi bộ tại các doanh nghiệp; khảo sát tại các doanh nghiệp có sử dụng ổn định lao động từ 05 người trở lên thành lập tổ chức Công đoàn, tiến hành khảo sát các doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập tổ chức cơ sở đảng (theo báo cáo giám sát Nghị quyết 07 của ban Thường vụ

⁴ LĐLĐ tỉnh phối hợp tổ chức 08 lớp truyền thông lưu động, trong đó có 05 lớp truyền thông pháp luật lưu động tại Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Công ty cổ phần Cảng Quốc tế Lào - Việt (CĐ các Khu Kinh tế tỉnh), Cty CP Cấp nước Hà Tĩnh (CĐN Xây dựng), Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh (CĐN Y tế) và Công ty TNHH May mặc xuất khẩu Appareltech (LĐLĐ huyện Đức Thọ); 02 lớp tuyên truyền đảm bảo trật tự ATGT tại một số CĐCS thuộc CĐ các Khu Kinh tế tỉnh và CĐCS Công ty CP Sao Mai (LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên); 01 lớp tuyên truyền chính sách dân số tại CĐCS Công ty TNHH Five star Hà Tĩnh.

LĐLĐ tỉnh)⁵, làm cơ sở để xây dựng lộ trình, tập trung chỉ đạo.

Chỉ đạo Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người lao động, từ đó có những giải pháp để chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động, hướng dẫn CĐCS doanh nghiệp bằng các văn bản cụ thể hóa các hoạt động như: tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, đơn giá tiền lương, khen thưởng, kỷ luật của doanh nghiệp, đơn vị; tổ chức hội nghị người lao động, ký thỏa ước lao động tập thể; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành Công đoàn và người đứng đầu doanh nghiệp. Giám sát, hướng dẫn người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc với người sử dụng lao động, người đứng đầu đơn vị đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên quan tâm đến công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp ủy, đội ngũ cán bộ chi đoàn, chi hội; hàng năm nội dung tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ đều được đưa vào kế hoạch khung của các ban xây dựng Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện; kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ cấp ủy, cán bộ phụ trách công tác chi đoàn chi hội trong các doanh nghiệp ngày càng được nâng lên, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn chung, các tổ chức đoàn thể, nhất là tổ chức công đoàn cơ sở hoạt động khá hiệu quả, từng bước phát huy được vai trò là tổ chức bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân - lao động; quan tâm, gần gũi, chăm lo đến quyền lợi của người lao động; tham gia quản lý doanh nghiệp trong phạm vi chức năng pháp luật quy định; giáo dục, động viên người lao động phát huy vai trò làm chủ, thực hiện nghĩa vụ công dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các tổ chức đoàn thể ở các doanh nghiệp đó phát huy được chức năng, vai trò của mỗi tổ chức, tạo không khí thi đua lao động sôi nổi, góp phần tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động.

4. Đổi mới nội dung phương pháp hoạt động, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, tạo động lực thu hút CNLĐ gia nhập tổ chức công đoàn.

Quán triệt Nghị quyết số 07-NQ/TU, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-LĐLĐ ngày 22/5/2018 về tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng CĐCS doanh nghiệp vững mạnh⁽⁶⁾. Đây là Nghị quyết có tính đột phá trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, với phương châm “Ở đâu có công nhân lao động, ở đó có tổ chức công đoàn”, Hằng năm Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đổi mới nội dung phương thức hoạt động, kịp thời ban hành Bộ tiêu chí đánh giá xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở với 04 nhóm loại hình để

⁵ Thị ủy Hồng Lĩnh đã phối hợp tổ chức khảo sát các các doanh nghiệp đã có tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên có từ 03 đảng viên chính thức trở lên để thành lập Chi bộ tại các doanh nghiệp; khảo sát tại các doanh nghiệp có sử dụng lao động trên 05 lao động để thành lập tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên; đã tiến hành khảo sát 16 doanh nghiệp, trong đó có 06 doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên.

Huyện ủy Nghi Xuân thành lập các đoàn khảo sát, nắm tình hình và tiến hành thí điểm tại các doanh nghiệp (doanh nghiệp Tú Hà, doanh nghiệp Trường Long, công ty cổ phần lâm đặc sản và xuất nhập khẩu Hà Tĩnh..)

⁶ Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS Liên đoàn Lao động tỉnh; các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS cấp huyện, ngành do đồng chí Phó Bí thư cấp huyện, phó sở các ngành làm trưởng Ban chỉ đạo.

đánh giá; chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xây dựng tiêu chí đánh giá sát đúng tình hình hoạt động của CĐCS trực thuộc. Liên đoàn Lao động tỉnh thành lập đoàn khảo sát về chất lượng hoạt động CĐCS, cho giải thể các CĐCS không đủ điều kiện hoạt động và ngừng hoạt động, trong 05 năm qua có 144 công đoàn cơ sở (CĐCS) giảm do không đủ điều kiện hoạt động phải giải thể, đồng thời không giao các chỉ tiêu đối với những CĐCS hoạt động yếu kém, gặp khó khăn;

Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đẩy mạnh các phong trào thi đua đồng hành cùng doanh nghiệp, chăm lo đời sống vật chất, các cấp công đoàn luôn quan tâm chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt nghỉ ngơi cũng như thực hiện tốt việc chăm lo đời sống tinh thần của đoàn viên, NLĐ, với kết quả 60% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn bố trí các khu vui chơi, thể thao phục vụ CNVCLĐ⁽⁷⁾; bình quân hằng năm 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và trên 90% CĐCS đều tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao nhân các ngày lễ kỷ niệm thu hút hàng chục nghìn lượt đoàn viên, CNLĐ tham gia; nhìn chung cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu làm việc, hệ thống công trình vệ sinh, nước sạch cơ bản được đảm bảo.

Duy trì thường xuyên các hoạt động đối thoại giữa người lao động và người sử dụng lao động, nhằm tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quan hệ lao động hài hòa ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Hoạt động đối thoại của công đoàn và người lao động với chủ sử dụng lao động được tăng cường, trong đó cấp tỉnh tổ chức 07 hội nghị, cấp huyện tổ chức 21 hội nghị⁽⁸⁾, CĐCS phối hợp tổ chức 1.891 cuộc đối thoại tại nơi làm việc thu hút gần 1.500 lượt lãnh đạo doanh nghiệp và trên hàng chục ngàn đoàn viên, NLĐ tham gia. Thông qua hội nghị đối thoại, các khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện chế độ, chính sách, các kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, NLĐ từng bước được chủ sử dụng lao động và các ngành chức năng xem xét, giải quyết. Hoạt động tư vấn pháp luật được tổ chức bằng nhiều hình thức phù hợp với trên 5.400 cuộc tư vấn pháp luật cho 85.215 lượt người, thông qua tư vấn pháp luật đã giúp NLĐ nắm vững hơn về kiến thức pháp luật để biết tự bảo vệ và yêu cầu quyền lợi chính đáng.

Việc tổ chức thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2018-2023, các CĐCS đã thương lượng tập thể thành công và ký mới 255 thỏa ước lao động tập thể, nâng tổng số đơn vị ký thỏa ước lao động tập thể lên 389 đơn vị (chiếm 92,8% tổng số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn), trong đó có 56,3% thỏa ước đạt loại A; 352 Doanh nghiệp, hợp tác xã đã hỗ trợ tiền ăn ca cho CNLĐ với mức bằng và cao hơn 18.000 đồng/người/bữa (đạt 84% tổng số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn và tăng 33,1% so với nhiệm kỳ trước); 100% lao động được trả lương bằng hoặc cao hơn mức lương tối thiểu vùng do Thủ tướng Chính phủ quy định; bình quân hằng năm, có trên 70% NLĐ được khám sức khỏe định kỳ (đạt

⁷Toàn tỉnh có 19 nhà văn hóa phục vụ công nhân lao động, 775 sân thi đấu cầu lông trong nhà và ngoài trời, 1.560 sân bóng chuyền, 275 sân tennis, 385 bàn bóng bàn, 257 tủ sách thư viện và phòng đọc phục vụ cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia.

⁸Những đơn vị phối hợp với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức tốt các hoạt động đối thoại với CNVCLĐ đó là: LBLĐ các huyện Hương Khê, TX Hồng Lĩnh, Lộc Hà, Kỳ Anh, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Thành phố, Đức Thọ, Hương Sơn, Nghi Xuân, CĐ ngành Y tế...

115% chỉ tiêu nghị quyết).

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS nói chung, CĐCS trong doanh nghiệp nói riêng, được Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đặc biệt quan tâm. Hàng năm LĐLĐ tỉnh mở các lớp tập huấn, cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCS doanh nghiệp. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đều tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ CĐCS trong doanh nghiệp theo nội dung tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CĐCS của Tổng Liên đoàn. Do vậy, những năm qua chất lượng, đội ngũ cán bộ chủ chốt CĐCS đều được nâng cao; hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp hướng chủ yếu vào quan tâm đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phối hợp tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng CĐCS vững mạnh, công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác tham gia quản lý và nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn, xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh

Ban chấp hành công đoàn cơ sở đã bám sát chương trình kế hoạch hoạt động sản xuất của doanh nghiệp để tổ chức phát động phong trào thi đua trong cán bộ đoàn viên và người lao động, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Các cấp công đoàn đã xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với đơn vị doanh nghiệp để triển khai hoạt động, các hoạt động đều có chủ định, chủ điểm, hướng đến quyền lợi cho người lao động vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hàng năm đều giao chỉ tiêu cụ thể về PTĐV, thành lập CĐCS, tuyên truyền, vận động đoàn viên tham gia học đối tượng đảng, ngoài chỉ tiêu năm, vào các dịp như Tháng Công nhân Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam 28/7 hàng năm đều lấy làm đợt cao điểm thi đua phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

Hàng năm Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh lồng việc tổ chức sơ, tổng kết công tác PTĐV, thành lập CĐCS trong việc sơ tổng kết hoạt động công đoàn, qua sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, đã khắc phục những tồn tại, hạn chế từ đó công tác PTĐV, thành lập CĐCS ngày càng đạt kết quả cao hơn, chất lượng hoạt động CĐCS trong doanh nghiệp từng bước được nâng cao.

Liên đoàn Lao động tỉnh hoàn thành về đích trước 02 năm việc cập nhật thông tin đoàn viên trên hệ thống phần mềm quản lý đoàn viên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, công tác quản lý đoàn viên, kịp thời nắm bắt quá trình biến động và phát triển của tổ chức công đoàn để có định hướng chỉ đạo hoạt động thống nhất trong toàn hệ thống.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng; sự phối hợp, giúp đỡ có hiệu quả của chính quyền và các cơ quan, ban, ngành liên quan. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh rất quan tâm đến công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong doanh nghiệp, bằng việc ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, ban hành cơ chế hỗ trợ thành lập CĐCS trong doanh nghiệp.

- Nhận thức về vai trò của tổ chức công đoàn, về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong doanh nghiệp được thay đổi rõ rệt.

- Kết quả PTDV, thành lập CĐCS tăng mạnh trong những năm gần đây; chất lượng hoạt động của CĐCS trong doanh nghiệp ngày càng được nâng cao.

1.2. Hạn chế

- Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên chưa được quan tâm đúng mức; công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đoàn viên còn hạn chế.

- Một số doanh nghiệp chưa tạo điều kiện thuận lợi trong việc thành lập và hoạt động của CĐCS. Nhận thức của chủ doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp chưa đầy đủ, tâm lý chung còn ngại thành lập tổ chức, đoàn thể.

- Một bộ phận cán bộ công đoàn chưa nhiệt tình, hoạt động nặng tính hành chính, thời gian dành cho cơ sở chưa nhiều. Đội ngũ cán bộ CĐCS thường xuyên biến động nên việc cập nhật kiến thức, kỹ năng hoạt động khó khăn.

- Việc thu kinh phí CĐ ở nhiều doanh nghiệp khó khăn, do vậy kinh phí hoạt động của một số CĐCS trong doanh nghiệp chỉ dựa vào nguồn thu đoàn phí.

2. Nguyên nhân của hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Đại dịch Covid-19 đã tác động kinh tế - xã hội, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống, việc làm của người lao động.

- Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn có quy mô nhỏ, thiếu chiến lược kinh doanh dài hạn, trang bị kỹ thuật, công nghệ còn lạc hậu, hiệu quả sản xuất kinh doanh còn thấp, sức cạnh tranh một số lĩnh vực còn hạn chế.

- Lực lượng lao động trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước tính ổn định không cao, chủ yếu hợp đồng thời vụ, trình độ tay nghề còn hạn chế, năng suất lao động thấp, thu nhập thấp, không ổn định.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn, không ủng hộ chủ trương thành lập tổ chức công đoàn. Mặt khác do tâm lý ngại rằng sẽ bị ràng buộc chặt chẽ hơn về mặt chính trị, tổ chức và hoạt động nên chưa muốn có tổ chức công đoàn. Nhiều doanh nghiệp tư nhân băn khoăn vì thời gian hội họp, sinh hoạt, học tập chính trị ảnh hưởng nhiều đến thời gian sản xuất kinh doanh.

- Liên đoàn Lao động cấp huyện phải tham gia nhiều hoạt động, nhiệm vụ chính trị của địa phương; bên cạnh đó, một số cán bộ công đoàn chưa dành thời gian học tập, nghiên cứu, nên chưa kịp thời nắm bắt được thông tin, tuyên truyền các chế độ, chính sách, quyền lợi và nghĩa vụ cho đoàn viên, công nhân lao động.

- Điều kiện đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của CĐCS chưa sát thực tế, nên khó thực hiện, thậm chí có nội dung không thực hiện được theo quy định.

- Chế độ phụ cấp cho cán bộ CĐCS kiêm nhiệm chưa hợp lý, nên chưa động viên được người làm cán bộ công đoàn.

- Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH và quyền công đoàn của các cơ quan chức năng chưa kịp thời, chưa đủ mạnh, hiệu quả thấp đã ảnh hưởng đến việc thành lập và hoạt động của CĐCS trong doanh nghiệp.

3. Bài học kinh nghiệm

- Công đoàn cấp trên phải thường xuyên quan tâm chỉ đạo của CĐCS, phải dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ CĐCS hoạt động, nhất là thương lượng đối thoại với người sử dụng lao động về những nội dung liên quan đến quyền lợi của người lao động.

- Đội ngũ cán bộ CĐCS phải tâm huyết, năng động, nhiệt tình. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn đội ngũ cán bộ công đoàn có trình độ, năng lực, nhiệt tình, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, uy tín là điều kiện tiên quyết để xây dựng CĐCS vững mạnh trong giai đoạn hiện nay.

- Duy trì tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả hoạt động sát với thực tiễn và gắn với công tác thi đua, khen thưởng. Thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo về nghiệp vụ hoạt động cho đội ngũ cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp; biểu dương, nhân rộng những gương cán bộ công đoàn tiêu biểu.

- Linh hoạt, hài hòa trong việc bảo vệ quyền lợi người lao động và lợi ích của doanh nghiệp. Đồng hành, phối hợp thúc đẩy doanh nghiệp phát triển ổn định là điều kiện cần và đủ để nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn ở doanh nghiệp.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT

1. Chỉ tiêu

Phấn đấu đến cuối năm 2025:

- Thành lập mới 70 CĐCS, phát triển 6.000 đoàn viên, giới thiệu 2.000 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp.

- 100% doanh nghiệp sử dụng từ 25 lao động trở lên đều thành lập tổ chức công đoàn; Trên 90% người lao động ở các doanh nghiệp có công đoàn đều được kết nạp vào tổ chức công đoàn.

- Trên 85% doanh nghiệp có công đoàn ký kết thỏa ước lao động tập thể; 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật.

- 100% cán bộ CĐCS trong doanh nghiệp được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động công đoàn; 20% CĐCS trong doanh nghiệp xếp loại xuất sắc.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Tỉnh ủy; trong đó có Nghị quyết 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho đội ngũ đoàn CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn và người sử dụng lao động về vai trò, ý nghĩa của công đoàn trong doanh nghiệp.

2.2. Đẩy mạnh công tác PTĐV, thành lập CĐCS và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của hoạt động công đoàn, lấy kết quả PTĐV viên làm căn cứ quan trọng nhất để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân liên quan.

2.3. Tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền, chuyên môn và các cơ quan liên quan, tạo sức mạnh tổng hợp trong PTĐV, thành lập CĐCS; rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PTĐV, thành lập CĐCS ở cấp mình. Hàng tháng, giao ban đánh giá kết quả công tác PTĐV, thành lập CĐCS; hàng quý, báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất về LĐLĐ tỉnh.

2.4. Tăng cường, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác PTĐV, thành lập CĐCS, tiếp tục đổi mới phương pháp tuyên truyền để doanh nghiệp thấy được sự cần thiết của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp, người lao động thấy được quyền lợi nghĩa vụ của mình khi gia nhập tổ chức công đoàn. Đồng thời làm tốt công tác khảo sát, nắm bắt số liệu, tình hình hoạt động của doanh nghiệp, người lao động trên địa bàn, đặc biệt chú trọng các doanh nghiệp sử dụng 10 lao động trở lên để tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức công đoàn.

2.5. Định kỳ hàng quý họp giao ban đánh giá kết quả thực hiện; 6 tháng tổ chức sơ kết; cuối năm tổng kết công tác PTĐV, thành lập CĐCS; khen thưởng xứng đáng các đơn vị vượt chỉ tiêu do LĐLĐ tỉnh giao hàng năm.

V. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với Tỉnh ủy

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tuyên truyền thực hiện tốt Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 17-CT/TU và Nghị quyết 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tăng cường sự lãnh đạo đối với việc hoạt động của tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể trong các loại hình doanh nghiệp nói chung và quan tâm chỉ đạo triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản liên quan đến tổ chức công đoàn nói riêng đến tận cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo sơ kết đánh giá 5 năm việc thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU, kịp thời nhắc nhở, kiểm điểm những đơn vị làm chưa tốt, đồng thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu trong việc tuyên truyền, thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết.

2. Đối với HĐND, UBND tỉnh

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư và giúp các doanh nghiệp có môi trường tốt nhất để phát triển sản xuất, kinh doanh; nghiên cứu có cơ chế, chính sách, khuyến khích các doanh nghiệp thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

Xem xét đưa vào Nghị quyết Hội đồng nguồn kinh phí hỗ trợ thành lập tổ chức đảng, đoàn thể chính trị xã hội trong doanh nghiệp.

Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước về doanh nghiệp, lao động, cơ quan Thuế, BHXH, Ban Thi đua khen thưởng..., với các tổ chức chính trị xã hội của địa phương, tạo thành khối thống nhất trong tuyên truyền, vận động việc gia nhập thành lập tổ chức chính trị, chính trị-xã hội trong doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

3. Đối với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện

tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, về công tác phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp nói riêng.

Chỉ đạo hệ thống tổ chức từ tỉnh đến cơ sở tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết. Tăng cường công tác giám sát, phản biện việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy đảng, đoàn thể cấp huyện, thị, thành./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TLD;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu: VT, Ban ToC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trọng



Phụ lục 1

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: **38**/BC-LĐLĐ ngày **29** tháng **6** năm 2023)

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	6 tháng năm 2023
I	Tổng số doanh nghiệp	1,014	1,052	950	1,038	1,058	1,073
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số có tổ chức công đoàn	375	392	403	387	391	382
-	Tổng số lao động	28.212	31,419	29,644	30,139	30,740	30,634
-	Số đoàn viên công đoàn	22,787	24,875	23,669	23,506	24,134	24,364
1	Công ty cổ phần	398	403	336	373	387	392
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số đã có tổ chức Công đoàn	177	172	173	157	152	147
2	Doanh nghiệp tư nhân	270	287	253	274	279	281
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số đã có tổ chức Công đoàn	73	81	84	87	87	90
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn	274	285	291	308	306	314
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số đã có tổ chức Công đoàn	95	106	111	103	108	103
4	Công ty hợp danh	3	3	3	3	3	3
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số đã có tổ chức Công đoàn	3	3	3	3	3	3
5	Doanh nghiệp có vốn nước ngoài	67	72	65	78	81	81
	<i>Trong đó:</i>						
-	Số đã có tổ chức Công đoàn	25	28	30	35	39	37
6	Nghịệp đoàn	2	2	2	2	2	2
	<i>Số có tổ chức công đoàn</i>	2	2	2	2	2	2

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH



Phụ lục 2

THỐNG KÊ KẾT QUẢ KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN, THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: **38** /BC-LDLĐ ngày **29** tháng **6** năm 2023)

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Thành lập Công đoàn cơ sở	53	55	34	36	28	14
2	Kết nạp đoàn viên	3,399	3,963	3,167	3,884	5,530	1,533

Phụ lục 3

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, KẾT QUẢ KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN TRONG DOANH NGHIỆP

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	Tổng số đoàn viên công đoàn	22,787	24,875	23,669	23,506	24,134	24,364
	Số đoàn viên công đoàn được kết nạp	3,399	3,963	3,167	3,884	5,530	1,533
-	Công ty cổ phần	761	1258	640	897	1563	360
-	Doanh nghiệp tư nhân	303	560	355	575	473	181
-	Công ty trách nhiệm hữu hạn	650	1112	780	1053	1194	393
-	Công ty hợp danh	1685	1033	1392	1359	2300	599



Phụ lục 3

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, KẾT QUẢ KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN TRONG DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: **38** /BC-LĐLĐ ngày **29** tháng **6** năm 2023)

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
II	Tổng số đoàn viên công đoàn	22,787	24,875	23,669	23,506	24,134	24,364
	<i>Số đoàn viên công đoàn được kết nạp</i>	3,399	3,963	3,167	3,884	5,530	1,533
-	Công ty cổ phần	761	1258	640	897	1563	360
-	Doanh nghiệp tư nhân	303	560	355	575	473	181
-	Công ty trách nhiệm hữu hạn	650	1112	780	1053	1194	393
-	Công ty hợp danh	1685	1033	1392	1359	2300	599



Phụ lục 4

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH XẾP LOẠI CĐCS TRONG DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: **38** /BC-LĐLĐ ngày **29** tháng **6** năm 2023)

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
	Tổng số tổ chức công đoàn	375	392	403	387	391	
	Số được đánh giá, xếp loại	313	335	375	340	354	
-	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	56	53	61	64	67	
-	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	235	208	243	233	226	
-	Hoàn thành nhiệm vụ	22	71	67	43	57	
-	Không hoàn thành nhiệm vụ	0	3	4	0	4	

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH



Phụ lục 5

THÔNG KÊ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CẤP TRÊN TRỰC TIẾP ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: **38** /BC-LĐLĐ ngày **29** tháng **6** năm 2023)

TT	Nội dung	Thời gian (tính đến ngày 30/5/2023)					
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
I	Số cuộc kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng						
1	Số cuộc kiểm tra						
2	Số cuộc giám sát						
II	Số cuộc kiểm tra, giám sát tổ chức công đoàn						
1	Số cuộc kiểm tra	73	62	57	56	74	63
-	Liên đoàn Lao động tỉnh	5	6	7	5	5	2
-	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	68	56	50	51	69	61
2	Số cuộc giám sát	25	23	17	12	34	15
-	Liên đoàn Lao động tỉnh	2	3	2	2	18	0
-	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	23	20	15	10	16	15